

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XDCT HÀNG HẢI



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HÀNG HẢI**



Hà Nội, tháng 4/2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động năm 2018 theo những nội dung cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

1. Nhân sự Ban kiểm soát: Gồm 3 thành viên

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã bầu ra BKS nhiệm kỳ 2018-2023 gồm 3 thành viên, tại cuộc họp BKS ngày 26/4/2018 đã bầu trưởng Ban kiểm soát. Danh sách ban kiểm soát như sau:

- Bà Đoàn Thị Như Ý - Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Quang Hưng - Thành viên
- Ông Hoàng Văn Dũng - Thành viên

Các thành viên Ban kiểm soát có đầy đủ trình độ, năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn làm thành viên ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải

2. Các hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như tuân thủ các quy định khác của Pháp luật:

- Thực hiện giám sát các hoạt động, tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.
- Thực hiện kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và một số buổi họp của Ban lãnh đạo Công ty về kế hoạch kinh doanh năm 2018 và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.
- Ban kiểm soát đã tổ chức họp và có Tờ trình số 548/TTr-BKS ngày 23/10/2018 về việc Lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Các công việc khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

II. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách độc lập, không có bất kỳ sự can thiệp nào từ bên ngoài vào hoạt động của Ban kiểm soát.

- Ban kiểm soát đã được mời tham dự hầu hết các cuộc họp của HĐQT, được gửi đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định. Ban giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu. Ban kiểm soát được HĐQT, Ban giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2018

- Hội đồng quản trị có 05 thành viên, đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, trong đó có 01 thành viên không là thành viên ban điều hành.

- Trong năm 2018, Chủ tịch HĐQT đã triệu tập 8 cuộc họp chính thức và một số cuộc họp đột xuất để ra các quyết định quan trọng. Các cuộc họp được triệu tập đúng trình tự, thủ tục, tài liệu họp được chuẩn bị chu đáo, được ghi biên bản và ban hành nghị quyết. Hầu hết các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự.

- HĐQT đã làm đúng chức năng, nhiệm vụ của mình đã ghi trong điều lệ, tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị. Đồng thời HĐQT đã ban hành các quyết định, các nghị quyết phê duyệt các quy chế, định mức, các quyết định về công tác cán bộ, công tác đầu tư kịp thời tạo điều kiện thuận lợi cho công ty hoạt động có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

- Hội đồng quản trị Công ty luôn bám sát các hoạt động của Ban điều hành, kịp thời đưa ra các định hướng và chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA BKS ĐỐI VỚI VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ/HĐQT CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

- TGD đã triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT, chủ động triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, với cổ đông và chăm lo đời sống cho người lao động.

- Hàng tháng Ban Điều hành tổ chức họp giao ban đánh giá hoạt động tháng trước, định hướng cho hoạt động tháng sau, thường xuyên báo cáo HĐQT về công tác ký kết các hợp đồng tư vấn có giá trị >3 tỷ đồng, các hợp đồng có quy mô lớn, phức tạp và xin ý kiến HĐQT về sử dụng nguồn tài chính tiền gửi có hiệu quả - an toàn, tìm giải pháp ổn định và phát triển sản xuất. Đồng thời ban điều hành cũng tăng cường công tác tìm kiếm khách hàng mới để bảo đảm việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Trong năm 2018, Ban điều hành đã thực hiện nhiều giải pháp, phát động phong trào thi đua, huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành một cách quyết liệt nhằm đạt được kết quả kinh doanh khả quan nhất, để công ty phát triển ngày càng bền vững.

V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2018

1. Về thực hiện kế hoạch kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2018 đã được thực hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh của HĐQT, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán có uy tín. Trong báo cáo này, BKS chỉ đưa ra các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Nghị quyết ĐHCĐ 2018	Thực hiện 2018	Thực hiện 2018 so với NQ ĐHCĐ	Năm 2018 so với năm 2017
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5)/(4)	(7) = (5)/(3)
1	Doanh thu (Tr.đ)	111.366	105.500	112.420	106,56%	100,95%
2	Lợi nhuận trước thuế (Tr.đ)	22.107	22.500	23.524	104,55%	106,41%

2. Về công tác đầu tư:

2.1. Đầu tư tài sản cố định:

- Trong năm 2018 Công ty đã hoàn thành công tác đầu tư nhà văn phòng chi nhánh Hải Phòng giai đoạn I, ngày 21/9/2018 văn phòng đã đi vào hoạt động, giá trị quyết toán vốn đầu tư hoàn thành là 5.764,2 triệu đồng, giảm 179,4 triệu đồng so với tổng mức đầu tư được phê duyệt (Trong đó chi phí xây dựng tăng 565 triệu đồng, các chi phí khác giảm 744,3 triệu đồng, chi tiết tăng giảm đã được trình bày chi tiết trong báo cáo của HĐQT). Qua quá trình kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát thấy rằng công tác đầu tư thực hiện đúng trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản, giá trị đầu tư không vượt tổng mức đã phê duyệt. Các chi phí phát sinh và cắt giảm đều được Công ty thực hiện báo cáo Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt.

- Đầu tư bổ sung máy móc, thiết bị, phần mềm: Công ty đã bám sát kế hoạch đầu tư được đại hội đồng cổ đông thông qua. Các thiết bị được đầu tư đúng trình tự, thủ tục, giá cả hợp lý và được đưa vào sử dụng ngay vào hoạt động sản xuất kinh doanh, đem lại hiệu quả và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ chủ đầu tư yêu cầu.

- Mặc dù tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 đã thống nhất chủ trương đầu tư bổ sung 02 tầng văn phòng chi nhánh Hải Phòng và đầu tư mua ô tô 07 chỗ. Tuy nhiên trong năm Hội đồng quản trị quyết định chưa đầu tư ngay. Qua quá trình tìm hiểu, thu thập thông tin BKS thấy rằng việc quyết định chưa đầu tư của HĐQT là phù hợp với tình hình thực tế hiện nay do khu vực xây dựng chưa có nhu cầu nhiều về việc thuê văn phòng và giá cả thị trường về xe ô tô biến động tương đối lớn.

2.2. Đầu tư góp vốn: Công ty thực hiện đầu tư góp vốn vào 04 công ty. Số liệu đầu tư và giá trị thu về như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị góp vốn (Tr.đ)	Cổ tức nhận về (Tr.đ)
1	Công ty CP Đầu tư và Tư vấn Thiết kế Số Một	225	198,5
2	Công ty CP Tân Cảng Quy Nhơn	1.000	160
3	Công ty CP Cảng An Giang	1.870	36,1
4	Công ty CP Tân Cảng 189 – Hải Phòng	3.000	300
	Cộng	6.112	694,6

Năm 2018 không phát sinh số tiền góp vốn, số dư góp vốn vẫn giữ ở mức 6,112 tỷ đồng. Qua báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty liên kết và các công ty đầu tư góp vốn tiếp tục diễn biến thuận lợi, đạt kế hoạch lợi nhuận đề ra.

VI. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thẩm định báo cáo tài chính các năm

STT	Khoản mục	Giá trị (Tr.đ)	
		31/12/2017	31/12/2018
I	TỔNG TÀI SẢN	286.559	295.402
1	Tài sản ngắn hạn	221.891	232.528
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	15.989	6.387
-	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	153.045	167.700
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	19.832	21.882
-	Hàng tồn kho	32.149	36.329
-	Tài sản ngắn hạn khác	876	231
2	Tài sản dài hạn	64.668	62.874
-	Các khoản phải thu dài hạn	22.746	29.589
-	Tài sản cố định	25.033	23.015
-	Tài sản dở dang dài hạn	1.910	3.813
-	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	14.622	6.122
-	Tài sản dài hạn khác	357	335
II	TỔNG NGUỒN VỐN	286.559	295.402
1	Nợ phải trả	214.821	219.670
-	Nợ ngắn hạn	214.659	219.508
-	Nợ dài hạn	162	162
2	Vốn chủ sở hữu	71.739	75.732
-	Vốn góp của chủ sở hữu	40.040	40.040
-	Nguồn kinh phí và quỹ khác	31.699	35.692
III	DOANH THU, LỢI NHUẬN		
1	Doanh thu	111.366	112.420
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	17.960	19.185

- Công ty đã lập và nộp báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng, năm theo đúng quy định
- Thực hiện theo dõi, ghi chép những nghiệp vụ kinh tế phát sinh đúng, đủ, phù hợp với các chuẩn mực kế toán do Nhà nước quy định.
- Báo cáo tài chính hàng năm đều được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán có uy tín.

2. Các chỉ tiêu phân tích tài chính năm 2018

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018
1	Cơ cấu tài sản			
-	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	22,6%	21,3%
-	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	77,4%	78,7%

2	Cơ cấu nguồn vốn			
-	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	74,97%	74,36%
-	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	25,03%	25,64%
3	Khả năng thanh toán			
-	Tài sản ngắn hạn /Nợ ngắn hạn	Lần	1,034	1,059
-	Tổng tài sản/Nợ ngắn hạn	Lần	1,335	1,346
-	Tổng tài sản/Nợ phải trả	Lần	1,334	1,345
4	Chỉ tiêu khả năng sinh lời			
-	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	6,27%	6,49%
-	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	18,67%	20,40%
-	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	%	25,04%	25,33%
5	Hệ số bảo toàn vốn (Vốn CSH kỳ này/Vốn CSH kỳ trước)		1,030	1,056

- Công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác SXKD, ĐTXD, đảm bảo có lợi nhuận, trích lập các quỹ theo đúng quy định. Tính đến thời điểm 31/12/2018, các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp.

- Về khả năng thanh toán: Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán nợ ngắn hạn, khả năng thanh toán hiện hành, hệ số bảo toàn vốn đều đảm bảo > 1 lần. Điều này chứng tỏ Công ty đã hoạt động tốt, khả năng thanh toán là khả quan, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững, công ty cần quan tâm đến một số nội dung sau:

(1). Công tác tổ chức lao động cần ổn định biên chế, chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng lao động.

(2). Công tác đầu tư đã được công ty chú trọng và đầu tư mạnh trong 2 năm gần đây. Tuy nhiên công ty cần tổ chức quản lý và khai thác nguồn vốn đầu tư có hiệu quả để đảm bảo tuổi thọ công trình và thiết bị.

(3). Công ty cần chú trọng hơn nữa trong công tác báo cáo của công ty đại chúng đã đăng ký giao dịch trên UPCOM.

(4). Trong tình hình hiện nay giá tư vấn có xu hướng giảm mạnh, để đảm bảo lợi nhuận của công ty và cổ tức cho cổ đông, Ban điều hành cần chú trọng hơn nữa đến các giải pháp tiết kiệm trong sản xuất về cả chi phí trực tiếp và gián tiếp.

VIII. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỲ TỚI

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của BKS, kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành điều lệ công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy chế quản trị của công ty.

- Duy trì chế độ họp định kỳ, làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban kiểm soát.

- Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính và đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT/BGĐ công ty trong tất cả các hoạt động.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát Công ty trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

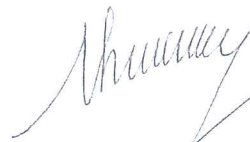
Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Trình Đại hội cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu BKS.

TM.BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Đoàn Thị Như Ý

